TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2024/QĐST-DS	*Ô Môn, ngày 02 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 82/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1966

Nơi cư trú: khu vực T, phường L, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Lê Thị Thu T**, sinh năm 1978 và ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1976

Cùng nơi cư trú: khu vực L, phường L, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Thu T và ông Huỳnh Văn T có trách nhiệm liên đới giao trả cho bà Trần Thị L số tiền 17.890.000đồng *(Mười bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng)*.

Thời gian và phương thức thanh toán: do cơ quan thi hành án dân sự quận Ô Môn giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà T và ông T phải nộp 447.250đồng *(Bốn trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng)*. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 675.000đồng (*Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0004594 ngày 18/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Nguyễn Khánh Xuân